

Greeting a neighbor

朝のごみ出しで近所にあいさつする



SAY THIS / こう言おう

おはようございます。

Ohayō gozaimasu.

🇬🇧 Greet a neighbor politely when you meet in the morning.

🇻🇳 Lịch sự chào hàng xóm khi gặp vào buổi sáng.

🇧🇷 Cumprimente um vizinho com educação pela manhã.

🇵🇭 Magalang na batiin ang kapitbahay sa umaga.

🇨🇳 早上遇到邻居时礼貌打招呼。

🇮🇩 Sapa tetangga dengan sopan saat bertemu pada pagi hari.

🇯🇵 朝、ごみ出しで会った近所の人へのあいさつに。